TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2019/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 9 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: 1/ Bà Đoàn Thị Kim P, sinh năm 1970.
2/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông D, bà P cùng ủy quyền cho Nguyễn Hoàng L , sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre

* Bị đơn: 1/ Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1965;
2/ Bà Đặng Thị M, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn Bà Đặng Thị M và ông Võ Văn Đ có trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn bà Đoàn Thị Kim P và ông Nguyễn Văn D số tiền 39.000.000đ (Ba mươi chín triệu đồng), trong đó vốn là 30.000.000đ và lãi là 9.000.000đ.

Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

1/ Ngày 31/9/2019 trả 10.000.000đ (M triệu đồng);

2/ Ngày 31/11/2019 trả 10.000.000đ (M triệu đồng);

3/ Ngày 31/01/2020 trả 10.000.000đ (M triệu đồng) ;

4/ Ngày 31/4/2020 trả 9.000.000đ (Chín triệu đồng) .

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật bị đơn M - Đ không

thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì nguyên đơn P, D được quyền yêu cầu Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền bị đơn M, Đ có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã thỏa thuận trả, chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2014 cho đến khi thi hành án xong.

2.2 Án phí DS-ST có giá ngạch được giảm 50%: 975.000đ (Chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), nguyên đơn, bị đơn nộp theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn Đoàn Thị Kim P, Nguyễn Văn D phải nộp tiền án phí là 487.500đ (Bốn trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) và được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 975.000đ (Chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)theo biên lai số 0004947 ngày 01/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Nguyên đơn P, D được nhận lại số tiền dư là 487.500đ(Bốn trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Bị đơn Đặng Thị M, Võ Văn Đ phải nộp tiền án phí là 487.500đ (Bốn trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) nhưng ông Đ, bà M thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí trên.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền